

Giảm lãi suất: Dư địa hỗ trợ tăng trưởng đi cùng sức ép lạm phát

06:32 21/10/2026

Lãi suất cho vay giảm có thể tạo thêm dư địa cho doanh nghiệp mở rộng sản xuất, đầu tư và phục hồi dòng tiền. Tuy nhiên, khi lạm phát, tỷ giá và chi phí đầu vào cùng chịu sức ép, bài toán quan trọng không chỉ là hạ giá vốn mà còn phải bảo đảm dòng tín dụng được đưa vào đúng khu vực tạo ra tăng trưởng.

Vốn rẻ cần đi vào sản xuất

Việc Ngân hàng Nhà nước chỉ đạo các tổ chức tín dụng giảm lãi suất cho vay từ 1,5 - 2%/năm đối với lĩnh vực sản xuất, kinh doanh và các lĩnh vực ưu tiên đang tạo thêm kỳ vọng hỗ trợ nền kinh tế trong những tháng cuối năm.

Động thái này diễn ra khi tăng trưởng đang duy trì tốc độ cao. GDP quý III/2026 tăng 9,95%, đưa mức tăng 9 tháng lên 9,01%. Trong bối cảnh doanh nghiệp bước vào giai đoạn đẩy mạnh sản xuất, hoàn tất đơn hàng và triển khai kế hoạch đầu tư, chi phí vốn thấp hơn có thể giúp giảm áp lực tài chính, cải thiện dòng tiền và tạo điều kiện mở rộng hoạt động.

Theo ông Nguyễn Quang Huy, CEO Khoa Tài chính - Ngân hàng, Trường Đại học Nguyễn Trãi, lãi suất thấp hơn giúp doanh nghiệp có thêm nguồn lực duy trì sản xuất, khôi phục đơn hàng, đầu tư công nghệ và nâng năng suất.



Dòng tín dụng được định hướng tập trung vào sản xuất, kinh doanh và các lĩnh vực ưu tiên để hỗ trợ tăng trưởng

Tuy nhiên, hiệu quả của việc giảm lãi suất sẽ phụ thuộc lớn vào khả năng hấp thụ vốn. Nếu tín dụng tăng nhưng không đi vào sản xuất, kinh doanh mà tập trung vào các khu vực có tính đầu cơ, sức ép lên giá tài sản và ổn định vĩ mô có thể gia tăng.

Đây cũng là lý do Chính phủ định hướng giảm lãi suất đi cùng với tập trung tín dụng cho sản xuất, kinh doanh, xuất khẩu, khoa học công nghệ và doanh nghiệp nhỏ và vừa.

Không gian chính sách vẫn phải tính đến lạm phát

Trong khi tăng trưởng tích cực, áp lực giá cả đang trở thành yếu tố giới hạn dư địa nới lỏng tiền tệ. CPI tháng 9/2026 tăng 0,62% so với tháng trước và tăng 5,08% so với cùng kỳ. Bình quân 9 tháng, CPI tăng 4,52%, còn lạm phát cơ bản tăng 4,26%.

Theo Yuanta Việt Nam, giá nhiên liệu và chi phí nhân công có thể tiếp tục gây sức ép lên lạm phát, trong khi biến động giá dầu, tỷ giá và cán cân thanh toán là những rủi ro cần theo dõi. VCBS dự báo CPI bình quân năm 2026 ở mức 4,6 - 4,8%, với áp lực có thể gia tăng trong quý IV do nhu cầu mua sắm cuối năm, giá dầu và chi phí vận tải quốc tế.

Vì vậy, giảm lãi suất cần được đặt trong tổng thể điều hành thanh khoản, tín dụng, tỷ giá và mặt bằng giá. Khi nhu cầu vốn cuối năm thường tăng, ngân

hàng cũng phải cân đối giữa khả năng giảm chi phí vay và chi phí huy động vốn.

Theo ông Nguyễn Quang Huy, Ngân hàng Nhà nước cần điều hành thanh khoản linh hoạt, phối hợp chính sách tiền tệ với tài khóa, đồng thời theo dõi sát lạm phát, tỷ giá và chất lượng tín dụng. Việc giảm lãi suất cũng cần đi cùng kỷ luật tín dụng, không hạ chuẩn thẩm định và kiểm soát rủi ro tập trung.

Định hướng này càng quan trọng khi Chính phủ đặt mục tiêu tăng trưởng GDP năm 2027 từ 10% trở lên, trong khi kiểm soát CPI khoảng 4,5%. Muốn đồng thời đạt hai mục tiêu, chính sách tiền tệ cần tạo điều kiện cho dòng vốn lưu thông nhưng vẫn giữ được sự ổn định của mặt bằng giá và thị trường tài chính.

Trong ngắn hạn, giảm lãi suất có thể là một lực đẩy cho tăng trưởng. Nhưng về dài hạn, hiệu quả lớn hơn sẽ đến từ việc vốn rẻ được chuyển hóa thành năng lực sản xuất, đầu tư công nghệ và sức cạnh tranh của doanh nghiệp. Đây cũng là yếu tố quyết định việc hỗ trợ tăng trưởng có tạo ra nền tảng bền vững hay chỉ làm gia tăng thêm áp lực lên nền kinh tế.

Nam Sơn (t/h)